

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2025/HC - ST

Ngày 12 tháng 3 năm 2025

V/v “*Khiếu kiện quyết định hành
chính về quản lý Nhà nước trong
lĩnh vực đất đai thuộc trường hợp
hủy Giấy chứng nhận quyền sử
dụng đất*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kiều Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đăng

Bà Trịnh Tiểu Nhi

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Minh Thu, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:** Bà Huỳnh Diễm Lệ, Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 83/2024/TLST - HC ngày 15 tháng 10 năm 2024 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý Nhà nước trong lĩnh vực đất đai thuộc trường hợp hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐST - HC ngày 06 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

- **Người khởi kiện:** Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1959

Địa chỉ: Ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Thanh H: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1987. Địa chỉ: Ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- **Người bị kiện:** Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu

Địa chỉ: Ấp Nội Ô, thị trấn Ngan Dừa, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T, chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn C, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Sơn K, sinh năm 1975

Địa chỉ: Ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

2. Ông Nguyễn Phước V1, sinh năm 1960 (chết)

Người kế thừa, quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Phước V1:

2.1. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1964

2.2. Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1984

2.3. Anh Nguyễn Văn M1 (M3), sinh năm 1987

2.4. Anh Nguyễn Trí N, sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: Ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

(Ông H, anh V có mặt, các đương sự còn lại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện ông Nguyễn Thanh H là anh Nguyễn Văn V trình bày: Vào năm 1975 ông H có khai phá thửa đất tại ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu và sử dụng canh tác nuôi tôm ổn định lâu dài từ năm 1975 đến nay, không có tranh chấp với bất kỳ ai, hiện trạng thửa đất đã có ranh giới, bờ bao do ông tạo lập. Đến khoảng tháng 12 năm 2023 ông H đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì được cơ quan có thẩm quyền cho biết phần đất ông H đang đăng ký đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Phước V1 và ông Nguyễn Sơn K. Vì vậy, ông H yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết:

Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện H cấp ngày 30/5/2006 cho ông Nguyễn Sơn K đối với phần đất thuộc thửa số 343, tờ bản đồ số 11, địa chỉ đất tại: Ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G 779870 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp theo Quyết định số 171/QĐ-UB ngày 16/4/1995 cho ông Nguyễn Phước V1 đối với phần đất thuộc thửa số 496, tờ bản đồ số 11, địa chỉ đất tại: Ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện H: Không trình bày ý kiến.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Sơn K trình bày ý kiến: Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh H thì ông không có ý kiến gì, nếu việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có sự chồng lấn lên nhau thì ông thống nhất với yêu cầu khởi kiện của ông H để cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho đúng với hiện trạng sử dụng đất của các bên. Hiện nay, đất của ai thì người đó sử dụng, đất của ông H thì ông H sử dụng, còn đất của ông thì ông sử dụng không ai tranh chấp với nhau. Ngoài ra, ông không có yêu cầu độc lập trong vụ án này.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Phước V1 là bà Nguyễn Thị M (vợ ông V1) trình bày ý kiến: Thống nhất với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh H. Đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên chồng bà là ông Nguyễn Phước V1 tại thửa đất số 496, tờ bản đồ số 11, từ trước đến nay bà chưa nhận được, còn chồng bà có nhận hay không thì bà không biết. Chồng bà hiện nay đã chết và gia đình bà cũng không có thể chấp cho Ngân hàng nào hay chuyển nhượng cho ai phần đất này vì phần đất này thực tế từ trước đến nay gia đình bà chưa từng sử dụng. Ngoài ra, bà không có yêu cầu độc lập trong vụ án này.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Phước V1 là chị Nguyễn Thị S, anh Nguyễn Văn M1 (M), anh Nguyễn Trí N (là các con ông V1) trình bày ý kiến: Thống nhất với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh H. Ngoài ra, các anh chị không có yêu cầu độc lập trong vụ án này.

Tòa án đã tiến hành tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại để các đương sự thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án, nhưng người bị kiện có đơn yêu cầu vắng mặt mọi giai đoạn tố tụng nên Tòa án không tiến hành đối thoại được. Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hành chính để Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Thanh H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Luật tố tụng hành chính.

Về nội dung: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh H, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện H cấp ngày 30/5/2006 cho ông Nguyễn Sơn K đối với phần đất thuộc thửa số 0343, tờ bản đồ số 11, địa chỉ đất tại: Ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu và hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G 779870 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp theo quyết định số 171/QĐ-UB ngày 16/4/1995 cho ông Nguyễn Phước V1 đối với phần đất thuộc thửa số 0496, tờ bản đồ số 11, địa chỉ đất tại: Ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật Hội đồng xét xử sơ thẩm vụ án hành chính nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, người khởi kiện ông Nguyễn Thanh H, người đại diện theo ủy quyền của ông H là anh Nguyễn Văn V có mặt, các đương sự còn lại đã

được triệu tập hợp lệ nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; việc vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 158 Luật Tổ tụng hành chính vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự nêu trên là đúng quy định pháp luật.

[1.2] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết: Ông H yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện H cấp ngày 30/5/2006 cho ông Nguyễn Sơn K đối với phần đất thuộc thửa số 0343, tờ bản đồ số 11 và hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G 779870 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp theo Quyết định số 171/QĐ-UB ngày 16/4/1995 cho ông Nguyễn Phước V1 đối với phần đất thuộc thửa số 0496, tờ bản đồ số 11, cùng địa chỉ đất tại: Ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 3, khoản 1 Điều 30 và khoản 4 Điều 32 Luật Tổ tụng hành chính thì Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là Quyết định hành chính, là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

[1.3] Về thời hiệu khởi kiện: Ông H cho rằng khi ông đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào khoảng tháng 12 năm 2023, cơ quan chuyên môn cung cấp cho ông Báo cáo số 259/BC-PTNMT ngày 18/12/2023 của Phòng T1 và hai trích lục bản đồ địa chính của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện H thì ông mới biết phần đất của ông đăng ký đã được Ủy ban nhân dân huyện H cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Phước V1 và ông Nguyễn Sơn K. Ông H xác định sau khi biết sự việc ông nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu ngày 15/4/2024, nên căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tổ tụng hành chính thời hiệu khởi kiện của ông H vẫn còn trong thời hạn pháp luật quy định (01 năm).

[2] Về nội dung: Xét tính hợp pháp và có căn cứ của Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện H cấp cho ông Nguyễn Phước V1 và ông Nguyễn Sơn K, thấy rằng:

[2.1] Về nguồn gốc đất và quá trình sử dụng đất:

Theo ông Nguyễn Thanh H xác định: Nguồn gốc đất là do ông khai phá trước năm 1975, sử dụng ổn định, liên tục cho đến nay không tranh chấp với ai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Sơn K xác định: Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh H thì ông không có ý kiến gì, nếu việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có sự chồng lấn lên nhau thì ông thống nhất với yêu cầu khởi kiện của ông H để cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho đúng với hiện trạng sử dụng đất của các bên. Hiện nay, đất của ai thì người đó sử dụng, đất của ông H thì ông H sử dụng, còn đất của ông thì ông sử dụng không ai tranh chấp với nhau.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Phước V1 là bà Nguyễn Thị M (vợ ông V1): Thống nhất với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh H. Đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên chồng bà là ông Nguyễn Phước V1 tại thửa đất số 0496, tờ bản đồ số 11, từ trước đến nay bà chưa nhận

được, còn chồng bà có nhận hay không thì bà không biết. Chồng bà hiện nay đã chết và gia đình bà cũng không có thể chấp cho Ngân hàng nào hay chuyển nhượng cho ai phần đất này vì phần đất này thực tế từ trước đến nay gia đình bà chưa từng sử dụng.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Phước V1 là chị Nguyễn Thị S, anh Nguyễn Văn M2, anh Nguyễn Trí N (là các con ông V1) cũng thông nhất với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh H.

Căn cứ Báo cáo số 01/BC-UBND ngày 09/01/2024 của Ủy ban nhân dân xã N, huyện H (Bút lục số 75, 76) xác định: Nguồn gốc thửa đất số 0343 và thửa đất số 0496 cùng tờ bản đồ số 11 của ông Nguyễn Thanh H đang canh tác trước đây là đất hoang, ông H khai phá lên liếp trồng khóm, sau đó ban liếp để nuôi tôm, trồng lúa. Ông H canh tác và sử dụng từ đó cho đến nay không có tranh chấp với ai.

Như vậy, căn cứ vào lời trình bày của ông Nguyễn Thanh H, ông Nguyễn Sơn K, lời trình bày của vợ con ông Nguyễn Phước V1 và xác nhận của Ủy ban nhân dân xã N, huyện H thì gia đình ông Nguyễn Phước V1, ông Nguyễn Sơn K chưa từng sử dụng phần đất này mà người sử dụng đất là gia đình ông Nguyễn Thanh H sử dụng liên tục từ trước cho đến nay.

[2.2] Căn cứ Trích lục Bản đồ địa chính ngày 07/11/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện H và P chủ kèm theo Trích lục Bản đồ địa chính thửa đất số 736, 83 (Bút lục số 53, 54) thể hiện như sau:

Thửa đất số 736, tờ bản đồ số 5, diện tích 4489,9 m², người sử dụng đất ông Nguyễn Thanh H: Qua thông tin do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện H trích lục trên hồ sơ địa chính xã N A thành lập năm 2009 thì nằm trong thửa 551, tờ bản đồ số 5 do hộ ông Nguyễn Sơn K đứng tên sổ mục kê và chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho đối tượng nào; trên hồ sơ địa chính xã N A thành lập năm 1993 thì nằm trong thửa số 0496, tờ bản đồ số 11 do ông Nguyễn Phước V1 đứng tên trên sổ mục kê và đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Thửa đất số 83, tờ bản đồ số 5, diện tích 7981.3m² (liền kề với thửa đất số 736), người sử dụng đất ông Nguyễn Thanh H: Qua thông tin do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện H trích lục trên hồ sơ địa chính xã N A thành lập năm 2009 thì nằm trong thửa 83, tờ bản đồ số 5 do hộ ông Nguyễn Sơn K đứng tên sổ mục kê và chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho đối tượng nào, trên hồ sơ địa chính xã N A thành lập năm 1993 thì nằm trong thửa 0343, tờ bản đồ số 11 do ông Nguyễn Sơn K đứng tên trên sổ mục kê và đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (ông Nguyễn Sơn K nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất từ ông Nguyễn Văn C1).

Như vậy, có đủ cơ sở xác định phần đất tại thửa số 0343 và thửa số 0496 cùng tờ bản đồ số 11 là do ông Nguyễn Thanh H quản lý, sử dụng, ổn định, liên tục từ năm 1975 đến khoảng tháng 12 năm 2023, ông H làm thủ tục cấp quyền sử dụng đất theo bản đồ chính quy thì cơ quan chuyên môn xác định phần đất

của ông H đang quản lý, sử dụng đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Phước V1 và ông Nguyễn Sơn K. Trong khi đó, gia đình ông Sơn K và gia đình ông Nguyễn Phước V1 chưa từng sử dụng phần đất này.

[2.3] Tại Công văn số 21/CV-CNVPĐKĐĐHHD ngày 08/01/2025 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện H (Bút lục số 77) cung cấp thông tin sau:

Thửa đất số 0343, tờ bản đồ số 11, hiện tại do ông Nguyễn Sơn K đang đứng tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và chưa chỉnh lý biến động chuyển quyền cho đối tượng khác. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện H cấp ngày 30/5/2006 cho ông Nguyễn Sơn K đối với phần đất thuộc thửa đất số 0343, tờ bản đồ số 11, địa chỉ đất tại ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu hiện nay chưa phát hiện đang thế chấp tại các tổ chức tín dụng nào.

Thửa đất số 0496, tờ bản đồ số 11, hiện tại do ông Nguyễn Phước V1 đang đứng tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và chưa chỉnh lý biến động chuyển quyền cho đối tượng khác. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G 779870 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp theo quyết định số 171/QĐ-UB ngày 16/4/1995 cho ông Nguyễn Phước V1 đối với phần đất thuộc thửa đất số 0496, tờ bản đồ số 11, địa chỉ đất tại ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu hiện nay chưa phát hiện đang thế chấp tại các tổ chức tín dụng nào.

[2.4] Xét quá trình kê khai đăng ký và trình tự thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Phước V1 và ông Nguyễn Sơn K là cấp theo Điều 36 Luật Đất đai năm 1993 là đúng thẩm quyền. Tuy nhiên, qua xem xét hồ sơ cấp quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Phước V1, ông Nguyễn Sơn K không đo đạc thực tế, cấp đại trà, cấp theo bản đồ không ảnh 299 nên dẫn đến cấp không đúng đối tượng sử dụng đất, không đúng hiện trạng sử dụng đất ngoài thực địa của ông V1, ông Sơn K. Lẽ ra, khi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phải xác minh thực tế người yêu cầu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có sử dụng đất thực tế hay không, ông V1 và ông Sơn K là người được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng người sử dụng đất thực tế lại là ông H. Do đó, về trình tự thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông V1, ông Sơn K là không đúng quy định của pháp luật đất đai.

Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 152 của Luật Đất đai thì việc cấp sai vị trí, chồng lấn ranh giới, không đúng đối tượng sử dụng đất, không đúng diện tích đất, không đủ điều kiện được cấp, không đúng mục đích sử dụng đất hoặc thời hạn sử dụng đất hoặc nguồn gốc sử dụng đất Nhà nước thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp để cấp lại cho đúng vị trí thực tế sử dụng đất. Theo quy định nêu trên, Tòa án hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện H cấp cho ông Nguyễn Phước V1 và ông Nguyễn Sơn K để cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho đúng với hiện trạng sử dụng đất thực tế của các bên.

[3] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh H; Kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Án phí hành chính sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh H được Tòa án chấp nhận nên ông Nguyễn Thanh H không phải chịu án phí. Ủy ban nhân dân huyện H chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 3; khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; Điều 158; điểm b khoản 2 Điều 193, Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính; điểm d khoản 2 Điều 152 Luật Đất đai; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh H về việc hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện H cấp ngày 30/5/2006 cho ông Nguyễn Sơn K đối với phần đất thuộc thửa số 0343, tờ bản đồ số 11, địa chỉ đất tại: Ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu và hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G 779870 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp theo Quyết định số 171/QĐ-UB ngày 16/4/1995 cho ông Nguyễn Phước V1 đối với phần đất thuộc thửa số 0496, tờ bản đồ số 11, địa chỉ đất tại: Ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

2. Hủy các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất như sau:

2.1. Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện H cấp ngày 30/5/2006 cho ông Nguyễn Sơn K đối với phần đất thuộc thửa số 0343, tờ bản đồ số 11, địa chỉ đất tại: Ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

2.2. Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G 779870 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp theo Quyết định số 171/QĐ-UB ngày 16/4/1995 cho ông Nguyễn Phước V1 đối với phần đất thuộc thửa số 0496, tờ bản đồ số 11, địa chỉ đất tại: Ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

3. Về án phí hành chính sơ thẩm:

3.1. Ông Nguyễn Thanh H không phải chịu án phí.

3.2. Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP . HCM;

TÒA

- VKSND tỉnh Bạc Liêu;

- Cục THADS tỉnh Bạc Liêu;

- Đường sự;

- Tổ HCTP;

- Lưu: HSVA,THC.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN**

Huỳnh Thị Kiều Anh